TAND HUYỆN LỤC NAM **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số 78/2017/HSST
Ngày 24/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Hà Bắc;

2. Ông Từ Minh Hải.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đặng Công Định- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 73/2017/HSST ngày 13 tháng 10 năm 2017, đối với bị cáo:

Hoàng Văn B, sinh năm 1984. Tên gọi khác: Không; nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn S, xã Đ, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; trình độ văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hoàng Văn Tất, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1959; có vợ và 02 con.

Nhân thân: Tại Bản án số 25/2013/HSST ngày 13/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 248, Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 33 BLHS xử phạt Hoàng Văn B 12 tháng tù về tội Đánh bạc. Ngày 10/6/2014, Hoàng Văn B chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 22/5/2013, Hoàng Văn B chấp hành xong án phí HSST 200.000đ và tiền phạt bổ sung 3.000.000đ.

Tại Bản án số 302/2005/HSST ngày 24/6/2005 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điều 20; Điều 42; Điểm b, h, p Khoản 1 Điều 46 BLHS xử phạt Hoàng Văn B 8 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bồi thường dân sự là 2.275.000đ, án phí HSST 50.000đ, án phí DSST 105.500đ. Ngày 04/8/2005, Hoàng Văn B chấp hành xong hình phạt tù. Đến nay, Hoàng Văn B đã chấp hành xong phần bồi thường trách nhiệm dân sự và án phí HSST và án phí DSST.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị bắt tạm giam từ 22/6/2017 đến nay (có mặt)

Người bị hại:

- Anh Phan Trọng B, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã Đan Hội, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Chị Phí Thị Hằng, sinh năm 1974 (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1959 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn S, xã Đ, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

NHẬN THẤY

Bị cáo Hoàng Văn B bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trong thời gian từ tháng 01/2017 đến tháng 6/2017, Hoàng Văn B, sinh năm 1984, trú tại thôn S, xã Đ, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đã thực hiện một vụ "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và một vụ "Trộm cắp tài sản" trên địa bàn huyện Lục Nam, cụ thể như sau:

1- Vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản:

Hoàng Văn B có 01 chiếc xe mô tô WAVE màu trắng, B không nhớ B kiểm soát. Do không có tiền chi tiêu cá nhân nên B muốn bán chiếc xe trên. Khoảng tháng 01/2017, B gặp anh Nguyễn Văn T sinh năm 1974 ở cùng thôn là chú họ của B, B nói với anh T là có xe mô tô WAVE màu trắng muốn bán với giá 4.000.000đ, nhờ anh T tìm hộ xem ai có nhu cầu mua thì B bán xe cho. Qua mối quan hệ bạn bè, anh T biết anh Phan Trọng B, sinh năm 1982 ở thôn H, xã Đan Hội, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đang có nhu cầu mua xe cũ để L phương tiện đi lại. Anh T nói cho anh B biết là Hoàng Văn B có xe mô tô WAVE màu trắng muốn bán với giá 4.000.000đ, anh B trả giá 3.000.000đ. Anh T gọi điện cho B nói có bạn muốn mua xe của B và trả giá 3.000.000đ. Thấy trả giá xe rẻ nên B nảy sinh ý định lừa bán cho anh B bằng cách vờ đồng ý bán xe, sau khi nhận được tiền thì tìm cách mang xe bỏ trốn để chiếm đoạt tiền của anh B. Sau đó, khi anh T gọi điện cho B hẹn địa điểm xem xe, B đã hẹn gặp ở thị tứ Sàn, xã Phương Sơn, huyện Lục Nam để giao dịch mua bán xe.

Khoảng 18 giờ ngày 22/01/2017, anh B đi cùng bạn mình là anh Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1981 ở thôn H, xã H1và anh T đến chỗ hẹn trước với B để xem xe. Khi anh B, anh T, anh T1 đang ngồi tại quán nước ở thị tứ Sàn, xã Phương Sơn, huyện Lục Nam thì B đi xe mô tô WAVE màu trắng đến. Đến nơi, B vẫn ngồi trên xe và nói với anh T và anh B "Xe này phải bán giá 5.000.000đ, nhưng đang cần

tiền nên bán giá 3.000.000đ". Anh B đồng ý mua chiếc xe rồi lấy số tiền 3.000.000đ ở trong ví ra đưa cho B. B cầm tiền đút vào túi quần rồi nói với anh B "Chở tôi xuống đây một tý xong quay lại uống nước", mục đích là để ra chỗ vắng người, B sẽ tìm cách tách anh B ra để bỏ trốn. Do không đi được nên anh B nhờ anh T chở B đi. Anh T chở B đến khu vực đình Chùa Sàn, xã Phương Sơn, huyện Lục Nam thì B nói với anh T "Ở đây chờ cháu đi có việc một tý", mục đích là để B lấy xe đi luôn. Anh T đồng ý rồi xuống xe thì B điều khiển xe đi mất. Đợi lâu không thấy B quay lại, anh T gọi điện cho B thì B bảo cứ ở đó chờ, sau đó anh T quay về chỗ anh B cùng đợi. Tại đây, anh T tiếp tục gọi điện cho B thì B không nghe máy. Từ đó anh B và anh T nhiều lần gọi điện đòi tiền nhưng B không trả, sau đó B tắt máy điện thoại không liên lạc được. Số tiền chiếm đoạt được của anh B, B chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 14/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Lục Nam đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Hoàng Văn B. Quá trình điều tra xác định Hoàng Văn B không có mặt tại địa phương. Ngày 21/6/2017, Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã đối với Hoàng Văn B. Ngày 22/6/2017, Hoàng Văn B bị bắt theo quyết định truy nã, quá trình bắt giữ thu giữ của Hoàng Văn B 01 ví da màu nâu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu trắng, màn hình cảm ứng, số IMEL 201401012020597 và số tiền 3.00.000đ.

Nguồn gốc chiếc xe WAVE màu trắng mà B lừa bán cho anh B, B khai mua khoảng tháng 10/2016 của một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ, khi mua không lập giấy tờ mua bán. Sau khi lừa bán cho anh B, B đã bán xe đó cho một người khác không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Anh B đề nghị buộc Hoàng Văn B phải trả lại anh số tiền 3.000.000đ. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1959 là mẹ đẻ của B đã bồi thường cho anh B số tiền 3.000.000đ. Anh B đã nhận tiền và không đề nghị gì thêm. Bà L không đề nghị Hoàng Văn B phải trả lại cho bà số tiền trên.

2- Vụ trộm cắp tài sản:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 12/6/2017, B đi bộ một mình sang quán nước nhà chị Phí Thị Hằng, sinh năm 1974 ở cùng thôn để uống nước. Khi đang uống nước, B nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng, được bọc ốp nhựa màu trắng đã cũ, rách của chị H2để ở ghế nhựa cách chỗ B ngồi khoảng 2,5m. Quan sát một lúc thấy không có ai lấy điện thoại nên B nảy sinh ý định trộm cắp. B đi sang ngồi ở ghế nhựa sát cạnh ghế để chiếc điện thoại, dùng tay phải cầm bao thuốc lá để chồng lên chiếc điện thoại rồi cầm cả điện thoại và bao thuốc lá đút vào túi quần bên phải đang mặc của mình rồi đi về. Sau khi lấy được chiếc điện thoại B mang đi bán, trên đường đi đến khu vực cổng bến xe khách Lục Nam, B vứt chiếc ốp nhựa điện thoại đi. Khoảng 12 giờ 30 cùng ngày, B mang điện thoại đến cửa hàng mua bán điện thoại H3 N của vợ chồng chị Vũ

Thị N, sinh năm 1981 và anh Trần Văn H3, sinh năm 1980 ở phố X, thị trấn N1, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang bán với giá 1.700.000đ. Khi bán B không nói cho anh H3, chị N biết chiếc điện thoại trên là tài sản do trộm cắp mà có. Trước khi giao điện thoại cho anh H3, B đã tháo thẻ sim Viettel có dãy số 8984048851002319724 trong điện thoại Iphone 5S của chị H2ra và lắp vào điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen của mình. Ngày 20/6/2017, Hoàng Văn B thuê phòng nghỉ tại Nhà nghỉ Lan Anh 2 ở phố Thanh Hưng, thị trấn N1, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, do không có tiền trả phòng nên B đã để lại chiếc điện thoại SAMSUNG màu đen, cùng sim điện thoại Viettel của chị H2lại để L tin. Ngày 23/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Lục Nam đã tiến hành thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, 01 sạc pin dự phòng màu đen đỏ, 01 sạc điện thoại màu trắng của Hoàng Văn B và 01 sim điện thoại Viettel có dãy số 8984048851002319724 của chị H2do anh Phạm Văn Tỉnh là nhân viên nhà nghỉ Lan Anh 2 giao nộp.

Toàn bộ quá trình Hoàng Văn B thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng của chị H2đã được camera an ninh tại quán nhà chị H2ghi lại. Ngày 25/6/2017, chị H2đã giao nộp cho Cơ quan điều tra đĩa DVD ghi lại hình hành trên để phục vụ công tác điều tra. Ngày 29/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Lục Nam đã tiến hành cho anh H3, chị N nhận dạng Hoàng Văn B; sau khi quan sát, anh H3, chị N xác định đúng B là người đã đến cửa hàng và bán cho anh chị chiếc điện thoại di động Iphone 5S màu trắng vào ngày 12/6/2017.

Tại Kết luận đinh giá tài sản ngày 29/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lục Nam kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng đã qua sử dụng có giá trị là 3.710.000đ.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 5S màu trắng của chị Hằng, anh H3 và chị N khai đã bán lại cho một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Chiếc vỏ ốp điện thoại màu trắng bằng nhựa, đã bị rách B khai vứt ở khu vực cổng bến xe khách Lục Nam, ngày 23/6/2017, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy. Do chiếc ốp trên đã cũ, rách không còn giá trị sử dụng nên Cơ quan điều tra không tiến hành định giá. Ngày 27/7/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại chị H2chiếc sim điện thoại Viettel có dãy số 8984048851002319724. Ngày 05/7/2017, mẹ đẻ của Hoàng Văn B là bà Nguyễn Thị L đã bồi thường cho chị H2số tiền 2.500.000đ. Chị H2đã nhận số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Ngày 07/9/2017, Hoàng Văn B L văn bản ủy quyền cho bà Nguyễn Thị L nhận lại những tài sản của Hoàng Văn B không liên quan đến việc phạm tội. Ngày 13/9/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Thị L các tài sản của Hoàng Văn B gồm: 01 ví da màu nâu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu

trắng, màn hình cảm ứng, số IMEL 201401012020597; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, 01 sạc pin dự phòng màu đen đỏ, 01 sạc điện thoại màu trắng của Hoàng Văn B và số tiền 3.00.000đ.

Đối với anh H3, chị N là người mua điện thoại B trộm cắp của chị Hằng, nhưng không biết đó là tài sản do B trộm cắp mà có, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử.

Tại bản cáo trạng số: 73/KSĐT ngày 13/10/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội "Trộm cắp tài sản" và "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, sau khi trình bày lời luận tội, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng điều luật và xử phạt với các bị cáo như sau:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; khoản 1 Điều 139; điểm b, p khoản 1, khoản khoản 2 Điều 46; Điều 33, Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Hoàng Văn B từ 09 đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; từ 09 đến 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tổng mức hình phạt bị cáo phải chịu từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận:

Trong thời gian từ tháng 01/2017 đến tháng 6/2017, Hoàng Văn B đã thực hiện hai hành vi phạm tội trên địa bàn huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, cụ thể như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 22/01/2017, tại thị tứ Sàn, xã Phương Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Hoàng Văn B có hành vi vờ bán chiếc xe WAVE màu trắng

cho anh Phan Trọng B với giá 3.000.000đ. Sau khi nhận được tiền, B không giao xe mà bỏ trốn, chiếm đoạt của anh B số tiền 3.000.000đ.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 12/6/2017, tại thôn S, xã Đ, huyện Lục Nam, Hoàng Văn B lợi dụng sơ hở đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng trị giá 3.710.000đ của chị Phí Thị Hằng. Đến ngày 22/6/2017, Hoàng Văn B bị bắt theo quyết định truy nã.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, bất B trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có nhân thân xấu, nhưng bị cáo không lấy đó L bài học kinh nghiệm để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội để có tiền ăn tiêu. Điều đó chứng tỏ các bị cáo là người coi thường pháp luật, khó giáo dục, cải tạo nên cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi thực hành vi phạm tội, bị cáo đã tích cực vận động mẹ đẻ bị cáo bồi thường thiệt hại cho những người bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, người bị hại là chị Phí Thị H2đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo không có công việc ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Đối với anh Trần Văn H3, chị Vũ Thị N là người mua điện thoại B trộm cắp của chị Hằng, nhưng không biết đó là tài sản do B trộm cắp mà có, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố người bị hại anh Phan Trọng B không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm; tại phiên tòa người bị hại chị Phí Thị H2không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L không yêu cầu bị cáo phải hoàn lại số tiền bà đã bồi thường cho những người bị hại nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn B phạm tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 138, khoản 1 Điều 139; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 50, Điều 33 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hoàng Văn B 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; 07 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 14 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (22/6/2017).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định vê mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

T hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dan sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, Điều 234 của Bộ luật tố tụng hình sự. Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
-Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Công an huyện Lục Nam;
- Chi cục T.H.A huyện Lục Nam;
- Lưu hồ sơ, v/p.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Huân

TAND HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số 78/2017/HSST
Ngày 24/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Hà Bắc;

2. Ông Từ Minh Hải.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đặng Công Định- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 73/2017/HSST ngày 13 tháng 10 năm 2017, đối với bị cáo:

Hoàng Văn B, sinh năm 1984. Tên gọi khác: Không; nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn S, xã Đ, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; trình độ văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hoàng Văn Tất, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1959; có vợ và 02 con.

Nhân thân: Tại Bản án số 25/2013/HSST ngày 13/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 248, Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 33 BLHS xử phạt Hoàng Văn B 12 tháng tù về tội Đánh bạc. Ngày 10/6/2014, Hoàng Văn B chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 22/5/2013, Hoàng Văn B chấp hành xong án phí HSST 200.000đ và tiền phạt bổ sung 3.000.000đ.

Tại Bản án số 302/2005/HSST ngày 24/6/2005 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điều 20; Điều 42; Điểm b, h, p Khoản 1 Điều 46 BLHS xử phạt Hoàng Văn B 8 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bồi thường dân sự là 2.275.000đ, án phí HSST 50.000đ, án phí DSST 105.500đ. Ngày 04/8/2005, Hoàng Văn B chấp hành xong hình phạt tù. Đến nay, Hoàng Văn B đã chấp hành xong phần bồi thường trách nhiệm dân sự và án phí HSST và án phí DSST.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị bắt tạm giam từ 22/6/2017 đến nay (có mặt)

Người bị hại:

- Anh Phan Trọng B, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã Đan Hội, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Chị Phí Thị Hằng, sinh năm 1974 (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1959 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn S, xã Đ, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

NHẬN THẤY

Bị cáo Hoàng Văn B bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trong thời gian từ tháng 01/2017 đến tháng 6/2017, Hoàng Văn B, sinh năm 1984, trú tại thôn S, xã Đ, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đã thực hiện một vụ "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và một vụ "Trộm cắp tài sản" trên địa bàn huyện Lục Nam, cụ thể như sau:

1- Vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản:

Hoàng Văn B có 01 chiếc xe mô tô WAVE màu trắng, B không nhớ B kiểm soát. Do không có tiền chi tiêu cá nhân nên B muốn bán chiếc xe trên. Khoảng tháng 01/2017, B gặp anh Nguyễn Văn T sinh năm 1974 ở cùng thôn là chú họ của B, B nói với anh T là có xe mô tô WAVE màu trắng muốn bán với giá 4.000.000đ, nhờ anh T tìm hộ xem ai có nhu cầu mua thì B bán xe cho. Qua mối quan hệ bạn bè, anh T biết anh Phan Trọng B, sinh năm 1982 ở thôn H, xã Đan Hội, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đang có nhu cầu mua xe cũ để L phương tiện đi lại. Anh T nói cho anh B biết là Hoàng Văn B có xe mô tô WAVE màu trắng muốn bán với giá 4.000.000đ, anh B trả giá 3.000.000đ. Anh T gọi điện cho B nói có bạn muốn mua xe của B và trả giá 3.000.000đ. Thấy trả giá xe rẻ nên B nảy sinh ý định lừa bán cho anh B bằng cách vờ đồng ý bán xe, sau khi nhận được tiền thì tìm cách mang xe bỏ trốn để chiếm đoạt tiền của anh B. Sau đó, khi anh T gọi điện cho B hẹn địa điểm xem xe, B đã hẹn gặp ở thị tứ Sàn, xã Phương Sơn, huyện Lục Nam để giao dịch mua bán xe.

Khoảng 18 giờ ngày 22/01/2017, anh B đi cùng bạn mình là anh Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1981 ở thôn H, xã H1và anh T đến chỗ hẹn trước với B để xem xe. Khi anh B, anh T, anh T1 đang ngồi tại quán nước ở thị tứ Sàn, xã Phương Sơn, huyện Lục Nam thì B đi xe mô tô WAVE màu trắng đến. Đến nơi, B vẫn ngồi trên xe và nói với anh T và anh B "Xe này phải bán giá 5.000.000đ, nhưng đang cần tiền nên bán giá 3.000.000đ". Anh B đồng ý mua chiếc xe rồi lấy số tiền 3.000.000đ ở trong ví ra đưa cho B. B cầm tiền đút vào túi quần rồi nói với anh B "Chở tôi xuống đây một tý xong quay lại uống nước", mục đích là để ra chỗ vắng người, B sẽ tìm cách tách anh B ra để bỏ trốn. Do không đi được nên anh B nhờ anh T chở B đi. Anh T chở B đến khu vực đình Chùa Sàn, xã Phương Sơn, huyện Lục Nam thì B nói với anh T "Ở đây chờ cháu đi có việc một tý", mục đích là để B

lấy xe đi luôn. Anh T đồng ý rồi xuống xe thì B điều khiển xe đi mất. Đợi lâu không thấy B quay lại, anh T gọi điện cho B thì B bảo cứ ở đó chờ, sau đó anh T quay về chỗ anh B cùng đợi. Tại đây, anh T tiếp tục gọi điện cho B thì B không nghe máy. Từ đó anh B và anh T nhiều lần gọi điện đòi tiền nhưng B không trả, sau đó B tắt máy điện thoại không liên lạc được. Số tiền chiếm đoạt được của anh B, B chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 14/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Lục Nam đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Hoàng Văn B. Quá trình điều tra xác định Hoàng Văn B không có mặt tại địa phương. Ngày 21/6/2017, Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã đối với Hoàng Văn B. Ngày 22/6/2017, Hoàng Văn B bị bắt theo quyết định truy nã, quá trình bắt giữ thu giữ của Hoàng Văn B 01 ví da màu nâu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu trắng, màn hình cảm ứng, số IMEL 201401012020597 và số tiền 3.00.000đ.

Nguồn gốc chiếc xe WAVE màu trắng mà B lừa bán cho anh B, B khai mua khoảng tháng 10/2016 của một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ, khi mua không lập giấy tờ mua bán. Sau khi lừa bán cho anh B, B đã bán xe đó cho một người khác không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Anh B đề nghị buộc Hoàng Văn B phải trả lại anh số tiền 3.000.000đ. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1959 là mẹ đẻ của B đã bồi thường cho anh B số tiền 3.000.000đ. Anh B đã nhận tiền và không đề nghị gì thêm. Bà L không đề nghị Hoàng Văn B phải trả lại cho bà số tiền trên.

2- Vụ trộm cắp tài sản:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 12/6/2017, B đi bộ một mình sang quán nước nhà chị Phí Thị Hằng, sinh năm 1974 ở cùng thôn để uống nước. Khi đang uống nước, B nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng, được bọc ốp nhựa màu trắng đã cũ, rách của chị H2để ở ghế nhựa cách chỗ B ngồi khoảng 2,5m. Quan sát một lúc thấy không có ai lấy điện thoại nên B nảy sinh ý định trộm cắp. B đi sang ngồi ở ghế nhựa sát cạnh ghế để chiếc điện thoại, dùng tay phải cầm bao thuốc lá để chồng lên chiếc điện thoại rồi cầm cả điện thoại và bao thuốc lá đút vào túi quần bên phải đang mặc của mình rồi đi về. Sau khi lấy được chiếc điện thoại B mang đi bán, trên đường đi đến khu vực cổng bến xe khách Lục Nam, B vứt chiếc ốp nhựa điện thoại đi. Khoảng 12 giờ 30 cùng ngày, B mang điện thoại đến cửa hàng mua bán điện thoại H3 N của vợ chồng chị Vũ Thị N, sinh năm 1981 và anh Trần Văn H3, sinh năm 1980 ở phố X, thị trấn N1, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang bán với giá 1.700.000đ. Khi bán B không nói cho anh H3, chị N biết chiếc điện thoại trên là tài sản do trộm cắp mà có. Trước khi giao điện thoại cho anh H3, B đã tháo thẻ sim Viettel có dãy số 8984048851002319724 trong điện thoại Iphone 5S của chị H2ra và lắp vào điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen của mình. Ngày 20/6/2017, Hoàng

Văn B thuê phòng nghỉ tại Nhà nghỉ Lan Anh 2 ở phố Thanh Hưng, thị trấn N1, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, do không có tiền trả phòng nên B đã để lại chiếc điện thoại SAMSUNG màu đen, cùng sim điện thoại Viettel của chị H2lại để L tin. Ngày 23/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Lục Nam đã tiến hành thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, 01 sạc pin dự phòng màu đen đỏ, 01 sạc điện thoại màu trắng của Hoàng Văn B và 01 sim điện thoại Viettel có dãy số 8984048851002319724 của chị H2do anh Phạm Văn Tỉnh là nhân viên nhà nghỉ Lan Anh 2 giao nộp.

Toàn bộ quá trình Hoàng Văn B thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng của chị H2đã được camera an ninh tại quán nhà chị H2ghi lại. Ngày 25/6/2017, chị H2đã giao nộp cho Cơ quan điều tra đĩa DVD ghi lại hình hành trên để phục vụ công tác điều tra. Ngày 29/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Lục Nam đã tiến hành cho anh H3, chị N nhận dạng Hoàng Văn B; sau khi quan sát, anh H3, chị N xác định đúng B là người đã đến cửa hàng và bán cho anh chị chiếc điện thoại di động Iphone 5S màu trắng vào ngày 12/6/2017.

Tại Kết luận đinh giá tài sản ngày 29/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lục Nam kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng đã qua sử dụng có giá trị là 3.710.000đ.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 5S màu trắng của chị Hằng, anh H3 và chị N khai đã bán lại cho một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Chiếc vỏ ốp điện thoại màu trắng bằng nhựa, đã bị rách B khai vứt ở khu vực cổng bến xe khách Lục Nam, ngày 23/6/2017, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy. Do chiếc ốp trên đã cũ, rách không còn giá trị sử dụng nên Cơ quan điều tra không tiến hành định giá. Ngày 27/7/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại chị H2chiếc sim điện thoại Viettel có dãy số 8984048851002319724. Ngày 05/7/2017, mẹ đẻ của Hoàng Văn B là bà Nguyễn Thị L đã bồi thường cho chị H2số tiền 2.500.000đ. Chị H2đã nhận số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Ngày 07/9/2017, Hoàng Văn B L văn bản ủy quyền cho bà Nguyễn Thị L nhận lại những tài sản của Hoàng Văn B không liên quan đến việc phạm tội. Ngày 13/9/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Thị L các tài sản của Hoàng Văn B gồm: 01 ví da màu nâu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu trắng, màn hình cảm ứng, số IMEL 201401012020597; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, 01 sạc pin dự phòng màu đen đỏ, 01 sạc điện thoại màu trắng của Hoàng Văn B và số tiền 3.00.000đ.

Đối với anh H3, chị N là người mua điện thoại B trộm cắp của chị Hằng, nhưng không biết đó là tài sản do B trộm cắp mà có, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử.

Tại bản cáo trạng số: 73/KSĐT ngày 13/10/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội "Trộm cắp tài sản" và "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, sau khi trình bày lời luận tội, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng điều luật và xử phạt với các bị cáo như sau:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; khoản 1 Điều 139; điểm b, p khoản 1, khoản khoản 2 Điều 46; Điều 33, Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Hoàng Văn B từ 09 đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; từ 09 đến 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tổng mức hình phạt bị cáo phải chịu từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận:

Trong thời gian từ tháng 01/2017 đến tháng 6/2017, Hoàng Văn B đã thực hiện hai hành vi phạm tội trên địa bàn huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, cụ thể như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 22/01/2017, tại thị tứ Sàn, xã Phương Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Hoàng Văn B có hành vi vờ bán chiếc xe WAVE màu trắng cho anh Phan Trọng B với giá 3.000.000đ. Sau khi nhận được tiền, B không giao xe mà bỏ trốn, chiếm đoạt của anh B số tiền 3.000.000đ.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 12/6/2017, tại thôn S, xã Đ, huyện Lục Nam, Hoàng Văn B lợi dụng sơ hở đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu

Iphone 5S màu trắng trị giá 3.710.000đ của chị Phí Thị Hằng. Đến ngày 22/6/2017, Hoàng Văn B bị bắt theo quyết định truy nã.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, bất B trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có nhân thân xấu, nhưng bị cáo không lấy đó L bài học kinh nghiệm để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội để có tiền ăn tiêu. Điều đó chứng tỏ các bị cáo là người coi thường pháp luật, khó giáo dục, cải tạo nên cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi thực hành vi phạm tội, bị cáo đã tích cực vận động mẹ đẻ bị cáo bồi thường thiệt hại cho những người bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, người bị hại là chị Phí Thị H2đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo không có công việc ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Đối với anh Trần Văn H3, chị Vũ Thị N là người mua điện thoại B trộm cắp của chị Hằng, nhưng không biết đó là tài sản do B trộm cắp mà có, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố người bị hại anh Phan Trọng B không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm; tại phiên tòa người bị hại chị Phí Thị H2không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L không yêu cầu bị cáo phải hoàn lại số tiền bà đã bồi thường cho những người bị hại nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn B phạm tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 138, khoản 1 Điều 139; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 50, Điều 33 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hoàng Văn B 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; 07 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 14 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (22/6/2017).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định vê mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

T hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dan sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, Điều 234 của Bộ luật tố tụng hình sự. Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Huân